

Số: /QĐ-ĐHQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định gắn nhãn Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDGs) vào các hoạt động tại trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 2422/QĐ-ĐHQG ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ban hành về Quy định gắn nhãn Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDGs) vào các hoạt động tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quan hệ Đối ngoại tại Tờ trình số 45/TTr-QHĐN ngày 08 tháng 4 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định gắn nhãn Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDGs) vào các hoạt động tại Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ông (Bà) Trưởng phòng Phòng Quan hệ Đối ngoại, Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Quốc tế và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (Để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (Để biết);
- Lưu: VT, QHĐN.

**HIỆU TRƯỞNG****Lê Văn Thăng**

## QUY ĐỊNH

Gắn nhãn Mục tiêu phát triển bền vững  
(Sustainable Development Goals - SDGs) vào các hoạt động tại  
trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày tháng năm  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định chi tiết về việc gắn nhãn Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals, gọi tắt là SDGs) vào các hoạt động tại trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (trường ĐHQT, ĐHQG-HCM) sau đây gọi tắt là “Trường” hoặc “nhà trường”.

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; các đối tác hợp tác, đơn vị đồng tổ chức sự kiện và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động diễn ra tại Trường hoặc mang danh nghĩa nhà trường.

##### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Đơn vị:** Bao gồm các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, Công đoàn Trường, Đoàn Thanh niên Trường.

2. **SDGs:** Là viết tắt của Sustainable Development Goals, hay còn gọi là Mục tiêu phát triển bền vững. SDGs là một tập hợp 17 mục tiêu được Liên hợp quốc thông qua năm 2015, được quy định cụ thể tại Điều 5 của Quy định này, kêu gọi hành động toàn cầu nhằm xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường và khí hậu trái đất, hướng tới một thế giới tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người vào năm 2030.

3. **Nhãn SDGs:** Là 17 biểu tượng (icon) màu sắc và từ ngữ đặc trưng của SDGs, được Liên hợp quốc giới thiệu và hướng dẫn sử dụng được quy định cụ thể tại Phụ lục I đính kèm Quy định này.

4. **Gắn nhãn SDGs:** Là việc sử dụng các nhãn SDGs trên các sản phẩm truyền thông (bandroll, backdrop, tài liệu,...) và nền tảng truyền thông (trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội,...) đối với các hoạt động có liên quan đến SDGs.

5. **Hashtag:** Là một từ hoặc cụm từ được viết liền sau dấu thăng (#), được sử dụng để phân loại và nhóm các nội dung tương tự với nhau trên mạng xã hội, qua đó giúp người dùng tìm kiếm, theo dõi các chủ đề hoặc nội dung cụ thể, đồng thời góp phần tăng khả năng tiếp cận thông tin và quảng bá thương hiệu.

6. **Hoạt động:** Bao gồm nhưng không giới hạn các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, quản trị đại học; các chương trình, sự kiện, hội thảo, hội nghị, và các hoạt động chuyên môn khác,... có liên quan đến SDGs do các đơn vị chủ trì tổ chức hoặc phối hợp tổ chức, triển khai.

7. **Phát triển bền vững:** Là sự phát triển có thể đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không làm ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai; đồng thời đảm bảo sự hài hòa, cân bằng giữa ba trụ cột: kinh tế, xã hội và môi trường.

8. **Từ khóa (Keyword/thẻ):** Gồm từ hoặc cụm từ được sử dụng để mô tả, phân loại và nhóm các nội dung liên quan nhằm tối ưu kết quả tìm kiếm trên nền tảng số (SEO).

### **Điều 3. Mục tiêu gắn nhãn SDGs**

1. Xây dựng văn hóa phát triển bền vững trong toàn Trường, đảm bảo tính hệ thống trong Khối Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM); thể hiện sự đồng hành của Trường với Liên hợp quốc trong việc thực hiện 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), đồng thời khẳng định vai trò tiên phong và cam kết của Trường trong việc triển khai các chủ trương, kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

2. Nâng cao uy tín, hình ảnh và trách nhiệm xã hội của Trường; tăng cường khả năng kết nối, hợp tác trong các mạng lưới đại học và tổ chức phát triển trong nước và quốc tế.

3. Thống nhất thông điệp đối với các hoạt động có liên quan đến SDGs trên các sản phẩm và nền tảng truyền thông trong nhà trường; góp phần nâng cao nhận thức của

người học, giảng viên, viên chức, người lao động và các bên liên quan nâng cao nhận thức về phát triển bền vững, hình thành và phát triển các hành vi, thói quen tích cực đối với môi trường và xã hội.

4. Phân loại, hệ thống hóa các hoạt động theo SDGs; đánh giá mức độ tác động thực tế nhằm phục vụ định hướng chiến lược, làm căn cứ phân bổ nguồn lực ưu tiên và tăng cường trách nhiệm giải trình, hiệu quả truyền thông về cam kết phát triển bền vững của các đơn vị trong Trường và của nhà trường.

5. Tạo cấu trúc nội dung bền vững, thuận tiện cho việc thu thập, tổng hợp dữ liệu phục vụ công tác xếp hạng cơ sở giáo dục đại học; đồng thời cung cấp cơ sở dữ liệu và kinh nghiệm thực tiễn phục vụ công tác hoạch định chính sách.

#### **Điều 4. Nguyên tắc gắn nhãn SDGs**

Việc gắn nhãn SDGs được thực hiện theo nguyên tắc:

1. Gắn nhãn được áp dụng đối với các hoạt động được tổ chức, triển khai từ cấp đơn vị trở lên.

2. Bảo đảm việc gắn nhãn SDGs đầy đủ, chính xác và phù hợp với mục tiêu, nội dung của hoạt động; trên cơ sở xác định, đánh giá và cụ thể hóa mức độ tác động của hoạt động đối với SDGs theo quy định tại Điều 8 của Quy định này.

3. Không lạm dụng việc gắn nhãn SDGs; chỉ thực hiện gắn nhãn đối với các hoạt động đã được đánh giá, xác định có mức độ tác động đáp ứng ít nhất một trong các tiêu chí quy định tại Điều 8 của Quy định này. Nghiêm cấm việc gắn nhãn mang tính hình thức đối với các hoạt động không có mục tiêu, nội dung liên quan thực chất đến SDGs.

4. Tuân thủ theo Hướng dẫn sử dụng logo SDGs của Liên hợp quốc về màu sắc, tỷ lệ, kiểu chữ và khoảng cách an toàn; không được tự ý chỉnh sửa, làm sai lệch hoặc sử dụng không đúng thiết kế gốc.

5. Bảo đảm tính thống nhất về hình thức gắn nhãn SDGs trên các sản phẩm và nền tảng truyền thông, đồng thời bảo đảm sự hài hòa với bộ nhận diện thương hiệu của Trường.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG GẮN NHÃN SDGs**

#### **Điều 5. Danh mục SDGs theo định nghĩa của Liên hợp quốc**

1. SDG 1: Xóa nghèo (No poverty).
2. SDG 2: Không còn nạn đói (Zero hunger).
3. SDG 3: Sức khỏe và có cuộc sống tốt (Good health and well-being).
4. SDG 4: Giáo dục có chất lượng (Quality education).
5. SDG 5: Bình đẳng giới (Gender equality).
6. SDG 6: Nước sạch và vệ sinh (Clean water and sanitation).
7. SDG 7: Năng lượng sạch với giá thành hợp lý (Affordable and clean energy).
8. SDG 8: Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế (Decent work and economic growth).
9. SDG 9: Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng (Industry, innovation and infrastructure).
10. SDG 10: Giảm bất bình đẳng (Reduced inequalities).
11. SDG 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững (Sustainable cities and communities).
12. SDG 12: Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm (Responsible consumption and production).
13. SDG 13: Hành động về khí hậu (Climate action).
14. SDG 14: Tài nguyên và môi trường biển (Life below water).
15. SDG 15: Tài nguyên và môi trường trên đất liền (Life on land).
16. SDG 16: Hòa bình, công lý và các thể chế mạnh mẽ (Peace, justice and strong institutions).
17. SDG 17: Quan hệ đối tác vì các mục tiêu (Partnerships for the goals).

#### **Điều 6. Phân loại các hoạt động liên quan đến SDGs**

Các đơn vị trong Trường có trách nhiệm xác định và phân loại các hoạt động liên quan đến Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) trên cơ sở mục tiêu và nội dung triển khai của từng hoạt động. Việc phân loại được thực hiện theo các nhóm hoạt động, bao gồm nhưng không giới hạn ở các loại hình sau:

1. Hoạt động quản trị.
2. Hoạt động vận hành.
3. Hoạt động học thuật ngoài chương trình đào tạo.
4. Hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ.
5. Hoạt động hợp tác - phát triển.
6. Hoạt động cộng đồng, ngoại khóa sinh viên.
7. Hoạt động khác.

*Gợi ý chi tiết các hoạt động liên quan đến SDGs tại Phụ lục II.*

### **Điều 7. Phạm vi áp dụng và hình thức gắn nhãn SDGs**

Nhằm nâng cao nhận thức, thể hiện cam kết phát triển bền vững và đảm bảo sự đồng bộ trong nhận diện thương hiệu của trường Đại học Quốc tế, gắn nhãn SDGs được áp dụng thống nhất trong toàn Trường trên tất cả các sản phẩm: trang thông tin điện tử (website), tài liệu, báo cáo, ấn phẩm truyền thông và các trang mạng xã hội.

#### 1. Gắn nhãn trên website:

a) Đối với phần hiển thị bên ngoài bài viết: Nhãn SDGs được gắn tại trang chủ, trang chuyên mục, ảnh bìa, tiêu đề bài viết hoặc vị trí phù hợp với điều kiện kỹ thuật website đơn vị.

#### b) Đối với phần hiển thị bên trong bài viết:

Nhãn SDGs được gắn phía dưới tiêu đề, trong nội dung bài viết, tại mục thẻ/từ khóa của bài viết hoặc vị trí phù hợp theo điều kiện kỹ thuật website đơn vị;

Đối với thẻ/từ khóa của bài viết, nhãn SDGs phải được thể hiện rõ ràng theo cấu trúc: “SDG [số SDGs] - Tên SDG bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh”;

Gắn nhãn SDGs phải đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất trên toàn bộ hệ thống website Trường.

#### 2. Hashtag mạng xã hội:

Hashtag được truyền thông trên mạng xã hội là các từ/cụm từ đứng sau dấu thăng (#) được hướng dẫn cụ thể tại Phụ lục III đính kèm quy định này, gồm các thành phần bắt buộc như sau:

a) Hashtag của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM): #VNUHCM

b) Hashtag của trường ĐHQT: #HCMIU, #IU

c) Hashtag của đơn vị bao gồm các hashtag liên quan đến tên đơn vị, tên sự kiện và chủ đề/thông điệp của sự kiện được thể hiện theo cấu trúc: #Tên đơn vị, #Tên sự kiện, #Chủ đề hoặc thông điệp của sự kiện.

d) Hashtag chính SDGs, sử dụng một trong các hashtag sau: #sustainable, #sustainability, #SDGs.

đ) Hashtag phụ SDGs: #SDG [số thứ tự SDGs] (ví dụ: #SDG4, #SDG13).

e) Hashtag phụ SDGs không bắt buộc: #[Tên mục tiêu tiếng Việt].

3. Gắn nhãn trên các sản phẩm truyền thông:

a) Nhãn SDGs trên các sản phẩm truyền thông (như băng rôn, phong nền và các ấn phẩm khác) phải được thiết kế với tỷ lệ phù hợp, bảo đảm tính cân đối, hài hòa; không được quá nhỏ hoặc quá lớn và không vượt quá 1,5 lần kích thước của các logo đơn vị được sử dụng cùng trên cùng một sản phẩm.

b) Nhãn SDGs nên đặt phía dưới cụm logo và tên hoạt động, vị trí đặt cần phù hợp với thiết kế, có thể thấy khi chụp hình, quay phim và đảm bảo tính thẩm mỹ của thiết kế.

c) Thiết kế có nhiều nhãn SDGs thì nên có khoảng cách phù hợp giữa các nhãn, tránh dính vào nhau (những nhãn có màu gần nhau sẽ gây khó nhận diện).

*Vị trí gắn nhãn SDGs trên các sản phẩm truyền thông được gợi ý tham khảo tại Phụ lục III.*

## **Điều 8. Quy trình gắn nhãn SDGs**

1. Bước 1: Xác định và cụ thể hóa mức độ tác động của hoạt động đối với SDGs, tương ứng với mục tiêu, nội dung của hoạt động.

Căn cứ để xác định mức độ tác động phải được minh chứng rõ ràng thông qua nội dung của Kế hoạch, Tờ trình hoặc Đề án/Thuyết minh dự án/hoạt động/chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cụ thể, việc thẩm định mức độ tác động phải đối chiếu trực tiếp với các yếu tố sau:

Mục đích và ý nghĩa : Mục tiêu cốt lõi của hoạt động có tuyên bố rõ ràng việc hướng tới hoặc giải quyết vấn đề thuộc 17 SDGs hay không.

Nội dung triển khai: Các hoạt động thực tế (agenda sự kiện, hạng mục thực hiện, nội dung chương trình...) có tương thích và phục vụ trực tiếp cho mục tiêu SDGs đã chọn hay không.

Nguồn lực phân bổ: Có sự đầu tư thực tế về ngân sách (thể hiện trong bảng dự trù kinh phí), nhân sự hoặc thời gian chuyên trách để thực hiện các hạng mục liên quan đến SDGs hay không.

Chỉ số đo lường hiệu quả: Có xác định rõ đối tượng thụ hưởng và dự kiến được các kết quả đầu ra (định lượng hoặc định tính) đóng góp cho phát triển bền vững hay không.

Dựa trên việc đáp ứng các căn cứ nêu trên, mức độ tác động của hoạt động được phân loại cụ thể như sau:

a) Mức độ 1. Hỗ trợ: Hoạt động có nội dung liên quan nhưng không phải mục tiêu chính.

b) Mức độ 2. Tác động trực tiếp: Hoạt động được thiết kế với mục tiêu chính là đạt được mục tiêu của SDGs.

c) Mức độ 3. Dẫn dắt/tiên phong: Hoạt động tạo ra mô hình mới, có tác động vượt trội, và có khả năng nhân rộng.

2. Bước 2: Chọn nhãn SDGs được quy định cụ thể tại Phụ lục I (tiếng Anh hoặc tiếng Việt). Lãnh đạo đơn vị chủ trì hoạt động chịu trách nhiệm về việc chọn nhãn SDGs đối với các hoạt động do đơn vị chủ trì tổ chức.

3. Bước 3: Gắn nhãn SDGs trên các sản phẩm và nền tảng truyền thông, bảo đảm các nội dung cơ bản được nêu tại Điều 7. Nghiêm cấm mọi hành vi tự ý chỉnh sửa, thay đổi màu sắc, tỷ lệ, cắt xén hoặc vi phạm Hướng dẫn sử dụng Logo SDGs (Brand Guidelines) của Liên hợp quốc.

4. Bước 4: Tổ chức truyền thông và lưu trữ dữ liệu minh chứng.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ GẮN NHÃN SDGs**

### **Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị**

1. Phòng Quan hệ Đối ngoại xây dựng cơ sở pháp lý, hướng dẫn để triển khai đối với việc gắn nhãn SDGs vào các hoạt động tại Trường (Xem hướng dẫn tại phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này).

2. Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc trường ĐHQT, Công đoàn Trường, Đoàn Thanh niên Trường chỉ đạo, phổ biến, tổ chức thực hiện Quy định này tại đơn vị; bảo đảm thống nhất trong công tác quản trị hoạt động, nội dung truyền thông của đơn vị; phân công nhân sự phụ trách quản lý việc gắn nhãn SDGs vào các hoạt động tại đơn vị, chịu trách nhiệm trong việc xác định chính xác mức độ tác động; phê duyệt việc gắn nhãn và tổ chức lưu trữ hồ sơ minh chứng theo đúng quy định tại Điều 8 của Quy định này.

3. Đơn vị phụ trách truyền thông cấp trường: Theo dõi, giám sát việc gắn nhãn SDGs vào các hoạt động tại các đơn vị; kiến nghị, điều chỉnh các sản phẩm truyền thông vi phạm Hướng dẫn sử dụng Logo SDGs (Brand Guidelines), sai tỷ lệ, sai màu sắc hoặc gắn nhãn khi chưa đủ điều kiện (nếu có) và báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

Theo dõi, giám sát việc gắn nhãn SDGs tại các đơn vị;

Kiến nghị điều chỉnh đối với các sản phẩm truyền thông vi phạm Hướng dẫn sử dụng logo SDGs (Brand Guidelines), bao gồm các trường hợp sử dụng sai tỷ lệ, sai màu sắc hoặc gắn nhãn khi chưa đáp ứng điều kiện;

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Ban Giám hiệu.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Đối với các hoạt động gắn nhãn SDGs chưa được đề cập trong Quy định này, Trưởng các đơn vị có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với Phòng Quan hệ Đối ngoại

(và đơn vị phụ trách truyền thông cấp Trường) trước khi thực hiện, bảo đảm tính thống nhất trong toàn Trường; không tự ý ban hành quy định riêng.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trường các đơn vị có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về Ban Giám hiệu thông qua Phòng Quan hệ Đối ngoại để tổng hợp, tham mưu Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

3. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng có thể quyết định điều chỉnh một số nội dung cụ thể trong Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế và ban hành hướng dẫn áp dụng tạm thời trước khi xem xét sửa đổi, bổ sung chính thức.

### **Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp**





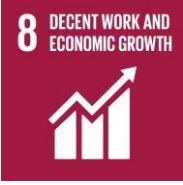







1. Đối với các chương trình, hoạt động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch/Tờ trình/Đề án trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa tổ chức thực hiện hoặc đang trong quá trình triển khai, các đơn vị không bắt buộc phải thực hiện Quy định này. Việc bổ sung nhãn SDGs đối với các hoạt động này được khuyến khích thực hiện nếu thực sự đáp ứng các tiêu chí và có sự trao đổi, thống nhất với Phòng Quan hệ Đối ngoại.












2. Đối với các ấn phẩm truyền thông, tài liệu, vật phẩm đã hoàn tất việc thiết kế, in ấn, sản xuất trước ngày Quy định này có hiệu lực, các đơn vị được tiếp tục sử dụng cho đến khi kết thúc hoạt động mà không bắt buộc phải thu hồi, in lại hoặc chỉnh sửa để bổ sung nhãn SDGs./.

**Phụ lục I**

**NHÃN SDGs PHIÊN BẢN TIẾNG ANH VÀ TIẾNG VIỆT**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày tháng năm  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

SDG	Nhãn tiếng Anh	Nhãn tiếng Việt
SDG 1	 The icon for SDG 1, 'No Poverty', features a red square background. At the top left is the number '1'. To its right, the words 'NO POVERTY' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of a family consisting of two adults and two children.	 The icon for SDG 1, 'Xóa Nghèo', features a red square background. At the top left is the number '1'. To its right, the words 'XÓA NGHÈO' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of a family consisting of two adults and two children.
SDG 2	 The icon for SDG 2, 'Zero Hunger', features a gold square background. At the top left is the number '2'. To its right, the words 'ZERO HUNGER' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of a bowl with three wavy lines above it, representing steam or food.	 The icon for SDG 2, 'Không còn nạn đói', features a gold square background. At the top left is the number '2'. To its right, the words 'KHÔNG CÒN NẠN ĐÓI' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of a bowl with three wavy lines above it, representing steam or food.
SDG 3	 The icon for SDG 3, 'Good Health and Well-being', features a green square background. At the top left is the number '3'. To its right, the words 'GOOD HEALTH AND WELL-BEING' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of a heart rate line with a heart symbol at the end.	 The icon for SDG 3, 'Sức khỏe và có cuộc sống tốt', features a green square background. At the top left is the number '3'. To its right, the words 'SỨC KHỎE VÀ CÓ CUỘC SỐNG TỐT' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of a heart rate line with a heart symbol at the end.
SDG 4	 The icon for SDG 4, 'Quality Education', features a red square background. At the top left is the number '4'. To its right, the words 'QUALITY EDUCATION' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of an open book and a pencil.	 The icon for SDG 4, 'Giáo dục có chất lượng', features a red square background. At the top left is the number '4'. To its right, the words 'GIÁO DỤC CÓ CHẤT LƯỢNG' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of an open book and a pencil.
SDG 5	 The icon for SDG 5, 'Gender Equality', features a red square background. At the top left is the number '5'. To its right, the words 'GENDER EQUALITY' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of an equals sign with a female symbol (a circle with a vertical line) on the left and a male symbol (a circle with an arrow) on the right.	 The icon for SDG 5, 'Bình đẳng giới', features a red square background. At the top left is the number '5'. To its right, the words 'BÌNH ĐẲNG GIỚI' are written in white, uppercase letters. Below the text is a white silhouette of an equals sign with a female symbol (a circle with a vertical line) on the left and a male symbol (a circle with an arrow) on the right.

SDG 6	 <p>6 CLEAN WATER AND SANITATION</p>	 <p>6 NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH</p>
SDG 7	 <p>7 AFFORDABLE AND CLEAN ENERGY</p>	 <p>7 NĂNG LƯỢNG SẠCH VỚI GIÁ THÀNH HỢP LÝ</p>
SDG 8	 <p>8 DECENT WORK AND ECONOMIC GROWTH</p>	 <p>8 CÔNG VIỆC TỐT VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ</p>
SDG 9	 <p>9 INDUSTRY, INNOVATION AND INFRASTRUCTURE</p>	 <p>9 CÔNG NGHIỆP, SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG</p>
SDG 10	 <p>10 REDUCED INEQUALITIES</p>	 <p>10 GIẢM BẤT BÌNH ĐẲNG</p>
SDG 11	 <p>11 SUSTAINABLE CITIES AND COMMUNITIES</p>	 <p>11 CÁC THÀNH PHỐ VÀ CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG</p>

SDG 12	 <p>12 RESPONSIBLE CONSUMPTION AND PRODUCTION</p>	 <p>12 TIÊU THỤ VÀ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM</p>
SDG 13	 <p>13 CLIMATE ACTION</p>	 <p>13 HÀNH ĐỘNG VỀ KHÍ HẬU</p>
SDG 14	 <p>14 LIFE BELOW WATER</p>	 <p>14 TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BIỂN</p>
SDG 15	 <p>15 LIFE ON LAND</p>	 <p>15 TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐẤT LIỀN</p>
SDG 16	 <p>16 PEACE, JUSTICE AND STRONG INSTITUTIONS</p>	 <p>16 HÒA BÌNH, CÔNG LÝ VÀ CÁC THỂ CHẾ MẠNH MẸ</p>
SDG 17	 <p>17 PARTNERSHIPS FOR THE GOALS</p>	 <p>17 QUAN HỆ ĐỐI TÁC VÌ CÁC MỤC TIÊU</p>

Bộ nhãn SDGs tải về tại địa chỉ: <https://byvn.net/U0rl>

## Phụ lục II

### GỢI Ý CHI TIẾT CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN SDGs

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày tháng năm  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

#### 1. Gán nhãn SDGs

##### a) Gán nhãn theo hoạt động

Hoạt động	Hoạt động chi tiết	Mức độ tác động	SDGs
Hoạt động quản trị	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị.	Mức độ 1: Hỗ trợ	SDG 16
Hoạt động vận hành	Hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người học.	Mức độ 1: Hỗ trợ	SDG 3
Hoạt động học thuật ngoài chương trình đào tạo	Các hình thức phổ biến bao gồm câu lạc, cuộc thi kỹ năng, hội thảo, khởi nghiệp trẻ và các dự án cộng đồng,...	Mức độ 1: Hỗ trợ	SDG 4 SDG 8
Hoạt động nghiên cứu Khoa học công nghệ	Các hoạt động này bao gồm nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, triển khai thực nghiệm, sản xuất thử nghiệm và dịch vụ KH&CN,...	Mức độ 3: Dẫn dắt/Tiên phong	SDG 9 SDG 11
Hoạt động hợp tác - phát triển	Hoạt động này bao gồm hợp tác quốc tế, liên kết doanh nghiệp, và kết nối địa	Mức độ 2: Tác động trực tiếp	SDG 7 SDG 9 SDG 11

	phương trong nhiều lĩnh vực trọng điểm như biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, năng lượng và các lĩnh vực công nghệ cao khác.		SDG 13 SDG 17
Hoạt động cộng đồng, ngoại khóa sinh viên	Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh, Hiến máu nhân đạo, Tiếp sức mùa thi, dạy học cho trẻ em nghèo, bảo vệ môi trường,...	Mức độ 2: Tác động trực tiếp	SDG 4 SDG 6 SDG 9 SDG 10 SDG 11 SDG 13 SDG 15

## b) Gán nhãn theo SDGs

SDGs	Tên mục tiêu	Hoạt động chi tiết
SDG 1	No poverty Xóa nghèo	Xóa bỏ đói nghèo cục bộ; Xóa đói giảm nghèo; Giảm nghèo đa chiều; Bảo trợ xã hội; Khả năng phục hồi sau thảm họa môi trường, kinh tế, xã hội;...
SDG 2	Zero hunger Không còn nạn đói	Thực phẩm an toàn và dinh dưỡng; Chấm dứt suy dinh dưỡng; Tăng năng suất và thu nhập nhà sản xuất thực phẩm; Sản xuất thực phẩm và thực hành nông nghiệp bền vững; Duy trì đa dạng di truyền trong sản xuất thực phẩm;...
SDG 3	Good health and well-being Sức khỏe và có cuộc sống tốt	Phòng chống bệnh truyền nhiễm; Thúc đẩy sức khỏe tâm thần; Phòng ngừa lạm dụng chất gây nghiện; Giảm tổn thương tai nạn giao thông; Tiếp cận và chăm sóc sức khỏe

		tình dục, sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; Bảo hiểm y tế; Giảm bệnh tật, tử vong do hóa chất độc hại; Kiểm soát sử dụng thuốc lá; Phát triển vắc xin, thuốc; Thúc đẩy các nỗ lực về y tế;...
SDG 4	Quality education Giáo dục có chất lượng	Hoạt động giáo dục; Giáo dục miễn phí; Tiếp cận giáo dục bình đẳng; Dịch vụ giáo dục toàn diện cho người học; Nâng cao năng lực nhà giáo dục; Nâng cao kỹ năng số cho người học; Xóa bỏ phân biệt đối xử trong giáo dục;...
SDG 5	Gender equality Bình đẳng giới	Chấm dứt phân biệt đối xử, hành vi bạo lực, bóc lột với nữ giới; Loại bỏ hôn nhân ép buộc; Bình đẳng giới, thúc đẩy nữ giới lãnh đạo; Thúc đẩy sức mạnh của phụ nữ thông qua công nghệ.
SDG 6	Clean water and sanitation Nước sạch và vệ sinh	Nguồn nước uống, nước sinh hoạt an toàn; Cung cấp dịch vụ vệ sinh và vệ sinh cá nhân; Cải thiện chất lượng nước, xử lý nước thải và tái sử dụng an toàn; Hiệu quả sử dụng nước và đảm bảo nguồn cung cấp nước; Bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái liên quan đến nước; Quản lý nước và vệ sinh.
SDG 7	Affordable and clean energy Năng lượng sạch với giá thành hợp lý	Tiếp cận năng lượng hiện đại, năng lượng sạch; Thúc đẩy tỷ lệ năng lượng tái tạo toàn cầu; Sử dụng năng lượng hiệu quả.

SDG 8	Decent work and economic growth Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế	Tăng trưởng kinh tế; Nâng cao hiệu suất kinh tế; Thúc đẩy hỗ trợ tạo việc làm và phát triển doanh nghiệp; Sử dụng tài nguyên trong tiêu dùng và sản xuất; Việc làm với mức lương phù hợp; Thúc đẩy việc làm, giáo dục và đào tạo cho thanh niên; Bảo vệ quyền lao động và môi trường làm việc an toàn; Thúc đẩy du lịch; Tiếp cận với các dịch vụ ngân hàng, bảo hiểm và tài chính; Hỗ trợ thương mại.
SDG 9	Industry, innovation and infrastructure Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng	Cơ sở hạ tầng; Công nghiệp hóa toàn diện; Khả năng tiếp cận các dịch vụ và thị trường tài chính; Nâng các các ngành công nghiệp và cơ sở hạ tầng; Phát triển công nghệ, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo; Truy cập toàn cầu với công nghệ thông tin và truyền thông;...
SDG 10	Reduced inequalities Giảm bất bình đẳng	Giảm bất bình đẳng trong thu nhập; Hòa nhập toàn cầu; Chấm dứt bất bình đẳng và phân biệt đối xử; Di cư có trách nhiệm và quản lý tốt;...
SDG 11	Sustainable cities and communities Các thành phố và cộng đồng bền vững	Nhà ở an toàn - giá cả phải chăng; Hệ thống giao thông giá cả phải chăng; Đô thị hóa bền vững; Bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên; Giảm thiểu tác động tiêu cực của thiên tai; Giảm thiểu tác động môi trường của thành phố; Mở rộng tiếp cận không gian xanh và công cộng;...
SDG 12	Responsible consumption	Quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên

	and production Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm	thiên nhiên; Giảm thực phẩm lãng phí; Quản lý hóa chất và chất thải; Giảm lượng chất thải; Khuyến khích áp dụng hành động bền vững và báo cáo tính bền vững; Hoạt động mua sắm công; Thúc đẩy hiểu biết về lối sống bền vững; Công cụ giám sát du lịch bền vững; Loại bỏ tiêu dùng lãng phí;...
SDG 13	Climate action Hành động về khí hậu	Khả năng phục hồi và thích ứng với biến đổi khí hậu; Biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu; Xây dựng năng lực và kiến thức ứng phó với biến đổi khí hậu;...
SDG 14	Life below water Tài nguyên và môi trường biển	Giảm ô nhiễm biển; Bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái biển; Giảm axit hóa đại dương; Đánh bắt cá bền vững; Bảo tồn vùng ven biển và biển; Chấm dứt đánh bắt quá mức; Thúc đẩy kinh tế từ việc sử dụng tài nguyên biển; Hỗ trợ ngư dân đánh bắt quy mô nhỏ; Thực hiện và thi hành luật biển quốc tế.
SDG 15	Life on land Tài nguyên và môi trường trên đất liền	Bảo tồn và phục hồi hệ sinh thái trên cạn và nước ngọt; Chấm dứt phá rừng và phục hồi rừng bị suy thoái; Chấm dứt tình trạng sa mạc hóa và phục hồi đất bị thoái hóa; Bảo tồn hệ sinh thái miền núi; Bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sống tự nhiên; Tiếp cận nguồn gen và chia sẻ công bằng các lợi ích; Chấm dứt săn trộm và buôn bán các loài được bảo vệ; Ngăn chặn các loài ngoại lai; Quản lý rừng bền vững;...

SDG 16	Peace, justice and strong institutions Hòa bình, công lý và các thể chế mạnh mẽ	Giảm bạo lực; Bảo vệ trẻ em; Tiếp cận công lý bình đẳng; Phòng chống tội phạm; Giảm tham nhũng và hối lộ; Phát triển các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm và minh bạch; Bảo đảm các quyết định có tính phản hồi, bao trùm và đại diện; Tham gia quản trị toàn cầu; Quyền tiếp cận thông tin của công chúng;...
SDG 17	Partnerships for the goals Quan hệ đối tác vì các mục tiêu	Nâng cao thu ngân sách nhà nước; Thực hiện cam kết hỗ trợ phát triển; Chia sẻ kiến thức và hợp tác để tiếp cận khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Nâng cao năng lực SDGs; Thúc đẩy hệ thống thương mại toàn cầu; Tăng xuất khẩu; Xóa bỏ rào cản thương mại; Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô toàn cầu; Nhất quán các chính sách; Tăng cường quan hệ đối tác toàn cầu hiệu quả;...


Xem chi tiết nội dung tại: <https://sdgs.un.org/goals>

## 2. Gán nhãn SDGs trên mạng xã hội

Ví dụ: Sự kiện “**Trường Đại học Quốc tế - Khởi Công Xây Dựng Công Trình Khối Lớp Học - Thí Nghiệm QT. B4**”

Hashtag của ĐHQG-HCM:	#VNUHCM
Hashtag của trường ĐHQT:	#HCMIU #IU
Hashtag của đơn vị bao gồm: # Tên đơn vị # Tên sự kiện # Chủ đề/ thông điệp của sự kiện	#LeKhoicongxaydung #QTB4 #TruongDaihocQuocte

Hashtag chính SDGs:	#sustainable #SDGs
Hashtag phụ SDGs:	#SDG4 #SDG9
Hashtag phụ SDGs không bắt buộc:	#GiaoDucCoChatLuong #CongNghiepSangTaoPhatTrienHaTang

 Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc gia TP. HCM đã thêm 10 ảnh mới. 20 tháng 1 lúc 15:05 · 🌐

TRƯỜNG ĐHQT KHỞI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHỐI LỚP HỌC - THÍ NGHIỆM QT. B4

Sáng nay ngày 20.01.2026, trường Đại học Quốc tế (ĐHQT) vừa tổ chức lễ khởi công xây dựng công trình khối lớp học – thí nghiệm QT.B4. Đây là khởi công trình đầu tiên được xây dựng tại Khu đất HT6.2, mở đầu cho giai đoạn phát triển mở rộng của nhà trường năm 2026.

Khối lớp học thí nghiệm QT.B4 được định hướng trở thành trung tâm học tập – nghiên cứu hiện đại, tích hợp hệ thống phòng thí nghiệm, phòng học và không gian sáng tạo, đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. Với tầm nhìn chiến lược và định hướng thiết kế kiến trúc hiện đại, thân thiện với môi trường, công trình khối lớp học – thí nghiệm QT. B4 được kỳ vọng sẽ đóng góp vào việc đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Với việc không ngừng được đầu tư xây dựng và cải thiện cơ sở vật chất, chương trình đào tạo giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh và mạng lưới hợp tác quốc tế rộng khắp, Trường Đại học Quốc tế hứa hẹn sẽ trở thành điểm đến lý tưởng cho các bạn học sinh mong muốn chinh phục tri thức và sẵn sàng vươn ra thế giới.

Thân mời các bạn xem nội dung chi tiết về lễ Khởi công tại:  
<https://hcmiu.edu.vn/truong-dh-quoc-te-khoi-cong-xay.../>

#VNUHCM #IUHCM #IU #TruongDaihocQuocTe #QTB4 #SDGs #SDG4 #SDG9



### 3. Gắn nhãn SDGs trên các sản phẩm truyền thông

#### a) Vị trí trình bày

Ô số : Thành phần

- 1 : Logo trường và logo đơn vị, logo hoạt động
- 2 : Tên hoạt động
- 3 : Địa điểm, thời gian tổ chức
- 4 : Nhãn SDG thứ nhất
- 5 : Nhãn SDG thứ hai
- 6 : Nhãn SDG thứ ba...

#### b) Sơ đồ bố trí

1		
2		
3		
4	5	6

c) Ví dụ minh họa:





#### 4. Gắn nhãn SDGs trên Website

##### a. Gắn nhãn trên trang chủ thumbnail/category

Tùy website của các đơn vị lựa chọn vị trí gắn nhãn SDGs hợp lý.



##### b. Gán nhãn trong bài viết

<p style="text-align: center;"><b>TRƯỜNG ĐH QUỐC TẾ KHỞI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHỐI LỚP HỌC - THÍ NGHIỆM QT. B4</b></p> <div style="display: flex; justify-content: center; align-items: center; gap: 20px;"> <div style="text-align: center;">  <p>4 GIÁO DỤC CHẤT LƯỢNG</p> </div> <div style="text-align: center;">  <p>9 CÔNG NGHIỆP, SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</p> </div> </div> <p><i>Sáng nay ngày 20.01.2026, trường Đại học Quốc tế (ĐHQT) vừa tổ chức lễ khởi công xây dựng công trình khối lớp học – thí nghiệm QT.B4. Đây là khối công trình đầu tiên được xây dựng tại Khu đất HT6.2, mở đầu cho giai đoạn phát triển mở rộng của nhà trường năm 2026.</i></p> <p>Dự án QT.B4 được hy vọng sẽ bổ sung các phòng thí nghiệm và phòng học phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học theo kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHQT nói riêng và ĐHQG-HCM nói chung. Dự án cũng phù hợp với Quy hoạch phân khu ĐHQG-HCM và Quy hoạch chi tiết xây dựng trường ĐHQT. Đây cũng là công trình được tổ chức thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc đầu tiên, là điểm nhấn kiến trúc cảnh quan của Trường ĐHQT.....</p>	<p>Đối với các nhãn trong bài viết, thống nhất như sau:</p> <p>Icon đặt phía trên cùng và canh lề trái màn hình phía trên phần nội dung bài viết.</p>
---	---



*Hình ảnh tòa nhà QT.B4 khi hoàn thành vào năm 2027.*

Mục tiêu Phát triển bền vững/từ khóa: **SDG4-Giáo dục có chất lượng, SDG9-Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng**

Thêm nội dung tương đương với Icon/Nhãn bên trên ở phần kết nội dung.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. [https://www.un.org/sustainabledevelopment/wp-content/uploads/2019/01/SDG\\_Guidelines\\_AUG\\_2019\\_Final.pdf](https://www.un.org/sustainabledevelopment/wp-content/uploads/2019/01/SDG_Guidelines_AUG_2019_Final.pdf)
2. <https://vietnam.un.org/vi/sdgs>
3. <https://sdgs.un.org/2026ECOSOCPartnershipForum>
4. <https://hcmiu.edu.vn/truong-dh-quoc-te-khoi-cong-xay-dung-cong-trinh-khoi-lop-hoc-thi-nghiem-qt-b4/>